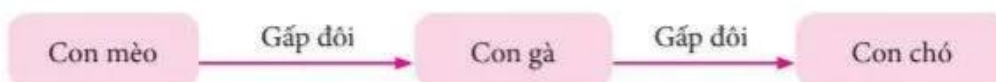


- Sửa bài.
 - + Khuyến khích nhiều nhóm **trình bày** (có **giải thích** cách làm).
 - + Từ hình ảnh trong SGK, GV giúp HS **nhận biết** mối quan hệ về khối lượng giữa ba con vật.



GÓC VUÔNG, GÓC KHÔNG VUÔNG (2 tiết)

A. Mục tiêu

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Làm quen với biểu tượng về góc, góc vuông, góc không vuông; đọc tên góc.
- Sử dụng ê-ke để kiểm tra góc vuông, góc không vuông.
- Sử dụng ê-ke vẽ được góc vuông trong trường hợp đơn giản.
- Biết gấp tờ giấy để tạo hình góc vuông.

2. Năng lực chủ trọng: tư duy và lập luận toán học; mô hình hoá toán học; giao tiếp toán học; giải quyết vấn đề toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

3. Tích hợp: Toán học và cuộc sống.

Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

B. Thiết bị dạy học

GV: Thước ê-ke; mô hình đồng hồ; một tờ giấy; hình vẽ các góc theo nội dung bài học, Thực hành 3 và 4 (nếu cần).

HS: Thước ê-ke, mô hình đồng hồ, một tờ giấy.

C. Các hoạt động dạy học chủ yếu

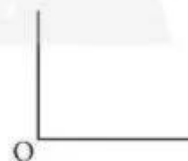
KHỞI ĐỘNG

HS hoạt động theo nhóm bốn.

GV yêu cầu HS đặt kim đồng hồ: 3 giờ; 4 giờ; 9 giờ và 2 giờ (mỗi HS đặt 1 giờ).

Nhóm nào xong trước thì được gắn đồng hồ lên bảng lớp và đọc giờ.

Cả lớp nhận xét.



BÀI HỌC VÀ THỰC HÀNH

1. Làm quen biểu tượng góc



- GV giới thiệu: Hai kim ở mỗi đồng hồ tạo thành hình ảnh góc.
- GV dùng tay vuốt theo hai kim ở mỗi đồng hồ, HS nói: "Góc".

2. Giới thiệu góc vuông, góc không vuông

- GV giới thiệu.

Góc gồm hai loại: góc vuông và góc không vuông.

- GV viết và vẽ như phần Cùng học (Vừa vẽ vừa giới thiệu đỉnh, cạnh của góc và cách đọc tên góc, HS đọc theo).

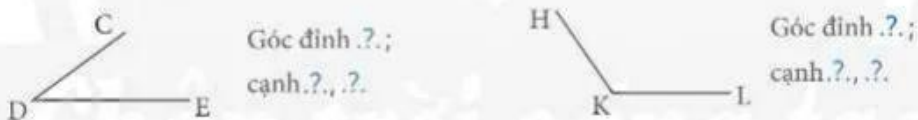
• Góc vuông



Góc đỉnh O;
cạnh OA, OB.

Góc đỉnh M;
cạnh MP, MQ.

• Góc không vuông



Góc đỉnh ?.;
cạnh ?, ?.

Góc đỉnh ?.;
cạnh ?, ?.

GV lưu ý HS, nếu không sợ nhầm lẫn, ta có thể đọc tên góc theo tên đỉnh của góc (ví dụ: góc đỉnh O, góc đỉnh D, ...).

- HS quan sát hình ảnh bốn đồng hồ trên bảng, nhận biết hình ảnh góc vuông, góc không vuông.

+ Đồng hồ chỉ 3 giờ có hai kim tạo thành hình ảnh góc vuông.

+ Đồng hồ chỉ 4 giờ có hai kim tạo thành hình ảnh góc không vuông.

...

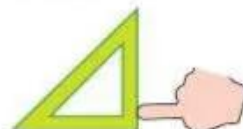
3. Dùng ê-ke để kiểm tra góc vuông, vẽ góc vuông

a) Giới thiệu ê-ke

- GV đưa ê-ke lên và nói: Đây là cái ê-ke.
- GV viết: ê-ke, HS đọc: "ê-ke".

- GV giới thiệu công dụng của ê-ke.
 - + Kiểm tra xem một góc là góc vuông hay góc không vuông.
 - + Vẽ góc vuông.
- GV đặt vấn đề: Tại sao ê-ke lại có các tác dụng như vậy? (Trên ê-ke luôn có góc vuông.)
- HS nhận biết đỉnh góc vuông và hai cạnh góc vuông (dùng tay chỉ vào đỉnh, vuốt tay theo hai cạnh).

- + Trên ê-ke của GV.
- + Trên ê-ke của HS (hoạt động nhóm bốn).

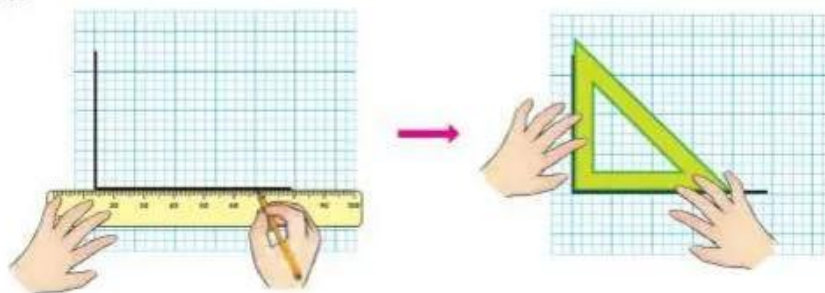


b) Kiểm tra góc vuông bằng ê-ke

- GV vẽ sẵn hai góc trên bảng (một góc vuông, một góc không vuông).
Ta dùng ê-ke kiểm tra xem góc nào vuông, góc nào không vuông.
- GV dùng ê-ke, vừa thao tác vừa nói.
 - + **Đặt ê-ke** sao cho:
 - đỉnh góc vuông ê-ke trùng với đỉnh của góc,
 - một cạnh góc vuông ê-ke trùng với một cạnh của góc.
 - + **Quan sát** cạnh còn lại của góc vuông ê-ke và cạnh còn lại của góc:
 - Nếu trùng nhau thì góc đó là góc vuông.
 - Nếu không trùng nhau thì góc đó là góc không vuông.
- HS sử dụng ê-ke thực hiện bài Thực hành 3 (thực hiện cá nhân, chia sẻ nhóm đôi).
Khi sửa bài, một vài HS đại diện lên thực hành trên bảng lớp với các góc được GV vẽ sẵn trên bảng (như SGK).

c) Vẽ góc vuông bằng ê-ke

- Ta dùng ê-ke để vẽ góc vuông.
- GV dùng ê-ke, vừa thao tác vừa nói.
 - + Đặt ê-ke trên mặt giấy (hoặc bảng) tại vị trí cần vẽ.
 - + Dùng bút, xuất phát từ đỉnh góc vuông của ê-ke, vẽ hai cạnh của góc.
 - + **Đặt tên góc, kí hiệu** góc vuông (như SGK).
 - HS sử dụng ê-ke thực hiện bài Thực hành 5 (thực hiện cá nhân, chia sẻ nhóm đôi).
 - Khi sửa bài, một HS đại diện lên thực hành trên bảng lớp.
 - HS không sử dụng ê-ke, vẽ một góc vuông trên giấy kẻ ô vuông rồi dùng ê-ke kiểm tra góc vừa vẽ.



4. Thực hành

Bài 1:

– Nhóm bốn HS **tim hiểu** bài, **nhận biết** nhiệm vụ: Tạo hình góc vuông, góc không vuông theo hai cách.

- + Dùng que tính.
- + Dùng hai cánh tay.
- Các nhóm thực hiện.
- Một vài nhóm **trình bày**, khuyến khích HS thực hiện trước lớp.
- Cả lớp **bổ sung, nhận xét**, GV tổng kết.

Bài 2:

Thực hành: **Xếp góc vuông**.

- GV vấn đáp giúp HS **nhận biết** các bước hướng dẫn gấp tờ giấy tạo hình góc vuông. Lưu ý các em, ở bước 2, khi gấp lại, hai mép bên phải (theo hình vẽ SGK) phải trùng nhau.
- HS thực hành theo nhóm đôi: thực hiện cá nhân rồi chia sẻ trong nhóm.
- Dùng ê-ke để kiểm tra xem góc vuông xếp được có chính xác.
- Sửa bài: Một vài HS gấp trước lớp, cả lớp nhận xét.

Bài 3: HS thực hành theo nhóm đôi: thực hiện rồi chia sẻ trong nhóm.

Bài 4:

- **Tim hiểu** mẫu:
 - HS đọc tên hình: “Tứ giác ABCD”.
 - Yêu cầu HS **kể tên** các góc của tứ giác ABCD (ví dụ: tứ giác ABCD có góc đỉnh A, góc đỉnh B,...)
 - Yêu cầu HS dùng ê-ke để **kiểm tra** các góc của tứ giác ABCD.
 - GV yêu cầu cho HS **nhận biết** các việc cần làm.
 1. Dùng ê-ke kiểm tra góc vuông.
 2. **Thông báo** kết quả kiểm tra.
 - HS **thực hiện** theo nhóm bốn.
 - Sửa bài, GV khuyến khích HS **thao tác** trên bảng lớp (mỗi nhóm / hình).
- Lưu ý:* HS có thể dùng góc vuông bằng giấy (xếp ở bài 2) để thực hiện.

LUYỆN TẬP

Bài 1:

- **Tim hiểu** bài.
 - Yêu cầu của bài là gì? (Chọn ý trả lời đúng.)
 - Tìm thế nào? (Dùng ê-ke kiểm tra góc vuông.)
 - HS **làm** bài theo nhóm đôi.
- GV lưu ý HS cách đặt thước.
- Khi sửa bài, một vài HS dùng ê-ke kiểm tra các ở hình vẽ trên bảng lớp.

CÙNG CỐ

Trò chơi AI TINH MẮT THẾ!

GV cho HS quan sát các đồ vật xung quanh, thi đua kể tên các đồ vật có góc vuông

Ví dụ: mặt bàn, quyển sách, ...

Đội nào kể được nhiều hơn thì thắng cuộc.

HÌNH CHỮ NHẬT (1 tiết)

A. Mục tiêu

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Nhận biết một số tính chất về cạnh và góc của hình chữ nhật.
- Vẽ được hình chữ nhật trên lưới ô vuông.
- Giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến hình chữ nhật.

2. Năng lực chú trọng: tư duy và lập luận toán học; mô hình hoá toán học, giao tiếp toán học; giải quyết vấn đề toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

3. Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Mĩ thuật.

Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

B. Thiết bị dạy học

GV: thước ê-ke, thước thẳng có chia vạch xăng-ti-mét, một số hình trong bộ thiết bị dạy toán, hình vẽ Luyện tập 1 (nếu cần).

HS: thước ê-ke, thước thẳng có chia vạch xăng-ti-mét, hình chữ nhật trong bộ đồ dùng học toán.

C. Các hoạt động dạy học chủ yếu

KHỞ ĐỘNG

Trò chơi AI TINH MẮT THẾ!

GV gắn một số hình lên bảng, HS chọn hình chữ nhật.

Tổ nào chọn được đúng hình chữ nhật và nhanh nhất thì thắng cuộc.

BÀI HỌC VÀ THỰC HÀNH

1. Giới thiệu tính chất cơ bản về góc và cạnh của hình chữ nhật

- GV chỉ vào hình chữ nhật trên bảng lớp và yêu cầu HS tìm hiểu về góc và cạnh của hình chữ nhật.

- HS nhóm bốn **quan sát** hình chữ nhật ABCD trong SGK, **thảo luận** cách thực hiện.

- Các nhóm **thực hiện** và **trình bày** trước lớp.

+ Các góc đỉnh A, B, C, D là các góc vuông.

